

# CƠ HỘI VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN KHỐI NGÀNH KINH TẾ VÀ NHỮNG RỦI RO NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY

Nguyễn Thị Tuyết Như

Khoa Kinh tế - Tài chính, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM

*nhu.ntt@hufilit.edu.vn*

**TÓM TẮT**— Ngày nay, kinh tế - xã hội phát triển trên nền tảng khoa học công nghệ hiện đại, mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các cử nhân khối ngành kinh tế nhưng cũng tiềm ẩn những rủi ro nghề nghiệp khó lường. Vì thế, có nhiều thách thức cho các cử nhân kinh tế trong cuộc cạnh tranh để mưu sinh.

Bài viết này trình bày tổng quan về cơ hội và rủi ro nghề nghiệp của cử nhân khối ngành kinh tế trên thị trường lao động hiện nay tại Việt Nam, đề xuất với Nhà trường và người học có những thay đổi cho phù hợp để sinh tồn và phát triển. Qua đó chia sẻ những kinh nghiệm cho các cử nhân kinh tế những chuẩn bị kỹ lưỡng để tạo cơ hội, nắm bắt cơ hội và vượt qua những rủi ro nghề nghiệp trên thương trường để thành công.

**Từ khóa**— Cử nhân kinh tế, cách mạng công nghiệp 4.0

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ thập niên 80, cơ chế kinh tế chuyển đổi và từng bước hội nhập kinh tế quốc tế, cùng với những điều kiện tự nhiên thuận lợi, chính trị xã hội ổn định, nguồn lao động dồi dào, Việt Nam đã thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước trên nhiều lĩnh vực, mà đặc biệt là lĩnh vực kinh tế. Năm 2019, tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường là 177.560 doanh nghiệp (tăng 7,4% so với năm 2018) [1]. Trong đó, có 3.833 dự án FDI đăng ký mới với 16,75 tỷ USD và 1.381 dự án điều chỉnh vốn 5,8 tỷ USD, tổng số 22,55 tỷ USD, vượt mốc 20 tỷ USD. Việt Nam lần đầu tiên vào nhóm 20 nước thu hút FDI hàng đầu thế giới [2]. Vì thế, để hoạt động và phát triển doanh nghiệp, cần có nguồn nhân lực có trình độ nghiệp vụ cao và phù hợp, trong đó, nhu cầu nhân lực của khối ngành kinh tế là rất lớn, mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các cử nhân khối ngành kinh tế.

Khối ngành kinh tế gồm có những ngành thuộc về kế toán, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, marketing, kinh tế học, quản lý kinh tế, kinh tế đầu tư, đầu tư bất động sản, đầu tư tài chính, kinh tế và quản lý công... Để đáp ứng nhu cầu nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp cho các doanh nghiệp, những năm gần đây có rất nhiều cơ sở đào tạo khối ngành kinh tế trình độ cao đẳng, đại học. Sinh viên tốt nghiệp đại học từ khối ngành kinh tế nhận được học vị cử nhân theo chuyên ngành kinh tế mình chọn học, gọi chung là “cử nhân kinh tế”. Từ đó, học vị cử nhân kinh tế không còn quá khó khăn để với tới của các “cô tú, cậu tú”, mà nó xem như là con đường đi tắt phải tới, dẫn đến sự gia tăng không ngừng số lượng cử nhân kinh tế trong xã hội. Có nhiều cơ hội mở ra cho các cử nhân kinh tế, nhưng cũng không ít những rủi ro có thể gặp phải trên con đường công danh sự nghiệp đầy cạnh tranh, nhất là những rủi ro từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 hiện đang diễn ra trên thế giới.

Qua bài viết này, tác giả chia sẻ những kinh nghiệm thực tế về cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp khối ngành kinh tế (cử nhân kinh tế) và những rủi ro nghề nghiệp có thể gặp phải, gợi ý các giải pháp từ sự “chuẩn bị kỹ lưỡng” của cơ sở đào tạo và người học để tăng cơ hội, giảm thiểu rủi ro, khi cần thiết phải biết cách đối mặt với rủi ro để khắc phục hậu quả, khởi tạo lại sự nghiệp, vươn lên để thành công.

Cấu trúc bài viết bao gồm năm phần, phần thứ hai trình bày cơ hội việc làm của cử nhân kinh tế hiện nay, rủi ro nghề nghiệp của cử nhân kinh tế được trình bày trong phần thứ ba, phần thứ tư trình bày những giải pháp để giảm thiểu rủi ro nghề nghiệp của cử nhân kinh tế, cuối cùng là kết luận.

## II. CƠ HỘI VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ HIỆN NAY

Trước hết, cần hiểu thế nào là cơ hội, “cơ hội” có nhiều cách hiểu khác nhau, “cơ hội” là hoàn cảnh thuận lợi để có thể thực hiện được điều mình mong muốn. Tùy vào ngữ cảnh mà mình muốn đề cập đến thì “cơ hội” có ý nghĩa tích cực hay tiêu cực, trong phạm vi bài viết này, “cơ hội” được hiểu theo hướng tích cực.

Cơ hội việc làm là hoàn cảnh thuận lợi để khởi nghiệp, hoàn cảnh thuận lợi để được tiếp nhận vào một tổ chức kinh tế - xã hội uy tín; hoàn cảnh thuận lợi để có vị trí việc làm phù hợp; hoàn cảnh thuận lợi để được học hỏi kinh nghiệm, bổ sung và nâng cao kiến thức, kỹ năng cá nhân; hoàn cảnh thuận lợi để được thăng tiến,... Tất cả những cơ hội đó nhằm đạt đến mục đích cuối cùng là thực hiện mục tiêu vươn tới của mỗi người, đối với các nhà kinh tế thì là nhằm để làm giàu chính đáng từ năng lực thật sự của mình.

“Rủi ro”, theo từ điển Bách khoa toàn thư thì có 2 trường phái:

- Theo trường phái truyền thống: rủi ro là những thiệt hại, mất mát, nguy hiểm hoặc các yếu tố liên quan đến nguy hiểm, khó khăn, hoặc điều không tốt lành có thể xảy ra [3].
- Theo trường phái hiện đại: rủi ro (risk) là sự bất trắc có thể đo lường được, vừa mang tính tích cực, vừa mang tính tiêu cực. Rủi ro có thể mang đến những tổn thất, mất mát, nhưng nếu con người biết cách vận dụng để xoay chuyển tình thế, thì có thể nhìn thấy những cơ hội mới, để nắm bắt cơ hội và thành công: “Thời thế tạo anh hùng”[3].

Ý nghĩa của “rủi ro” phụ thuộc vào ngữ cảnh, có khi rủi ro của người này là cơ hội cho người khác. Khi tích cực nghiên cứu rủi ro để tìm ra những biện pháp phòng ngừa, thì có thể đón nhận những cơ hội bất ngờ, mang lại kết quả tốt đẹp cho tương lai. Đây cũng chính là ý tưởng trong phạm vi bài viết này.

Rủi ro nghề nghiệp được chia ra làm 2 nhóm rủi ro: rủi ro nghề nghiệp do chủ quan và rủi ro nghề nghiệp do khách quan:

- Rủi ro nghề nghiệp chủ quan: là những tổn thất có thể xảy ra từ sự lựa chọn nghề nghiệp, từ những quyết định hành xử trong nghề nghiệp của bản thân con người.
- Rủi ro nghề nghiệp do khách quan: là những tổn thất tự nhiên có thể xảy ra theo quy luật kinh tế - xã hội có liên quan, làm ảnh hưởng đến nghề nghiệp đó.

Với nhóm rủi ro nào con người cũng cần có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để phòng tránh, hoặc biết cách để nhanh chóng khắc phục hậu quả từ rủi ro sao cho tiết kiệm nhất.

### **A. NHỮNG CƠ HỘI VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ**

Cử nhân kinh tế được đào tạo, trang bị những kiến thức sâu, rộng về kinh tế để có thể khởi nghiệp, hoặc có cơ hội làm việc trong các tổ chức kinh tế - xã hội. Hơn 30 năm qua với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và phát triển hơn trong thời hội nhập kinh tế quốc tế, đã mở ra nhiều cơ hội cho các cử nhân kinh tế, có thể kể đến như sau:

#### **1. CƠ HỘI LỰA CHỌN NƠI LÀM VIỆC**

Tùy vào ngành học mà các cử nhân có thể lựa chọn nơi làm việc theo khối hành chính sự nghiệp, hay doanh nghiệp; lãnh vực Nhà nước hay tư nhân; hoặc khởi nghiệp tự làm chủ một lĩnh vực hoạt động mới cho riêng mình. Nếu không xuất thân từ gia đình truyền thống, đã có phụ huynh làm trong các cơ quan Nhà nước, thì hầu hết các tân cử nhân chọn theo con đường doanh nghiệp. Khi đó, tùy vào khả năng của mỗi người mà lựa chọn quy mô doanh nghiệp để “đầu quân”. Khả năng của cử nhân đi từ thấp đến cao, thì có thể lựa chọn làm việc tại các tổ chức kinh tế từ nhỏ đến lớn: đi từ các tổ hợp kinh doanh, cơ sở sản xuất kinh doanh thương mại, các chuỗi cung ứng dịch vụ, hoặc doanh nghiệp từ siêu nhỏ, đến nhỏ và vừa, càng về sau thì có thể tiếp cận đến các công ty lớn, các tập đoàn, các công ty đa quốc gia,...

#### **2. CƠ HỘI LỰA CHỌN VIỆC LÀM**

Với những kiến thức nền tảng về kinh tế đã được đào tạo, các cử nhân kinh tế có thể làm kế toán, chuyên viên thuế, chuyên viên tài chính ngân hàng, chuyên viên marketing, quản trị nhân sự, quản trị marketing, quản trị tài chính,... Sau 2 năm kinh nghiệm làm việc, các cử nhân có thể học lấy chứng chỉ kế toán trưởng hoặc giấy phép hành nghề kế toán, hành nghề báo cáo thuế, hành nghề kiểm toán... Lúc này, các cử nhân dễ dàng bước vào vị trí quản lý một bộ phận, hoặc có nhiều cơ hội để lựa chọn việc làm tốt hơn, có mức thu nhập cao hơn, phù hợp hơn (cơ hội nhảy việc).

#### **3. CƠ HỘI TRAU DỒI KIẾN THỨC, KINH NGHIỆM ĐỂ THĂNG TIẾN**

Các cử nhân kinh tế khi đã ổn định việc làm, thì có nhiều cơ hội để trau dồi kiến thức, kỹ năng thông qua các khóa học kinh tế nâng cao, hoặc các chương trình sau đại học để có cơ hội thăng tiến: bước lên một nấc thang mới, có thể là quản lý doanh nghiệp, hoặc làm chủ doanh nghiệp, chủ đầu tư hay một nhà khoa học.

#### **4. CƠ HỘI CÓ NGUỒN THU NHẬP CAO, CƠ HỘI LÀM GIÀU CHÍNH ĐÁNG**

Điểm trội của cử nhân khối ngành kinh tế so với các ngành khác là có tuổi nghề cao, chậm bị đào thải. Càng lớn tuổi, có đạo đức hành nghề, có nhiều kinh nghiệm ứng xử các tình huống kinh tế, thì càng được trọng dụng với mức thù lao hấp dẫn.

Các cử nhân kinh tế khi đã tích lũy kiến thức, kinh nghiệm và có vai trò quan trọng trong doanh nghiệp, có vị trí vững vàng trong xã hội, cùng với các quan hệ doanh nghiệp, sẽ mở ra nhiều cơ hội để thành công, đó cũng là cơ hội để làm giàu chính đáng, thực hiện được mục tiêu đầu tư kiến thức sau nhiều năm “đền sách”.

Ngày nay, ứng dụng công nghệ trong quản lý, con người có thể quan sát, quản lý và điều khiển từ xa mọi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; lập báo cáo gửi cơ quan thuế, khai thuế và nộp thuế qua mạng... Vì thế, đã mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế, mỗi người có thể đồng thời làm việc cho nhiều công ty trong nước, hoặc các công ty đa quốc gia thông qua mạng internet.

### B. CƠ HỘI VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG HIỆN NAY

Theo khảo sát của Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP. HCM, năm 2019, tổng số lao động đang làm việc là 4.492.268 người; trong đó: lao động làm việc trong khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng 64,89%; công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ trọng 33,08% và nông - lâm - ngư nghiệp chiếm tỷ trọng 2,03% như Bảng 1 [4]

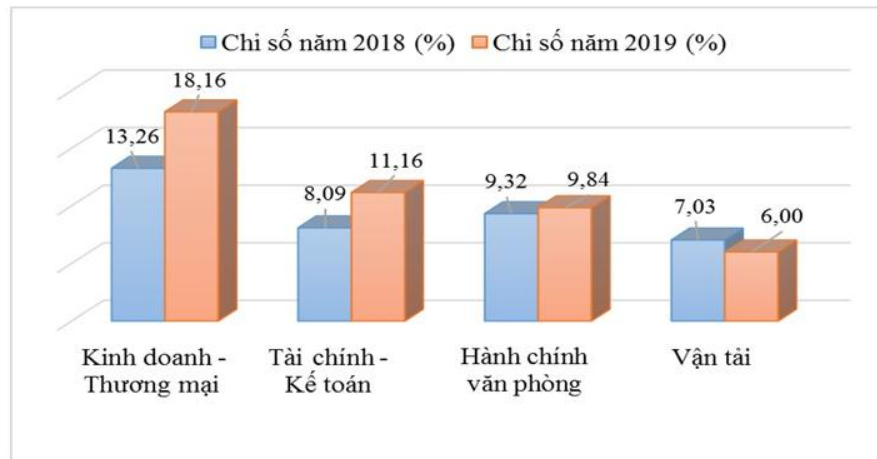
Bảng 1. Cơ cấu lao động đang làm việc theo khu vực kinh tế [4]

Khu vực kinh tế	2017	2018	2019*
<b>Tổng số (%)</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	2,19	2,11	2,03
Công nghiệp - Xây dựng	34,02	33,52	33,08
Thương mại - Dịch vụ	63,79	64,37	64,89

Có thể nói việc làm khối ngành kinh tế cạnh tranh rất cao, nhưng rộng cơ hội, nhu cầu tìm việc cũng nhiều, nhưng nhu cầu tuyển dụng cũng cao. Theo khảo sát của Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP HCM năm 2018, 2019 [5] như sau:

#### 1. NHU CẦU TÌM VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

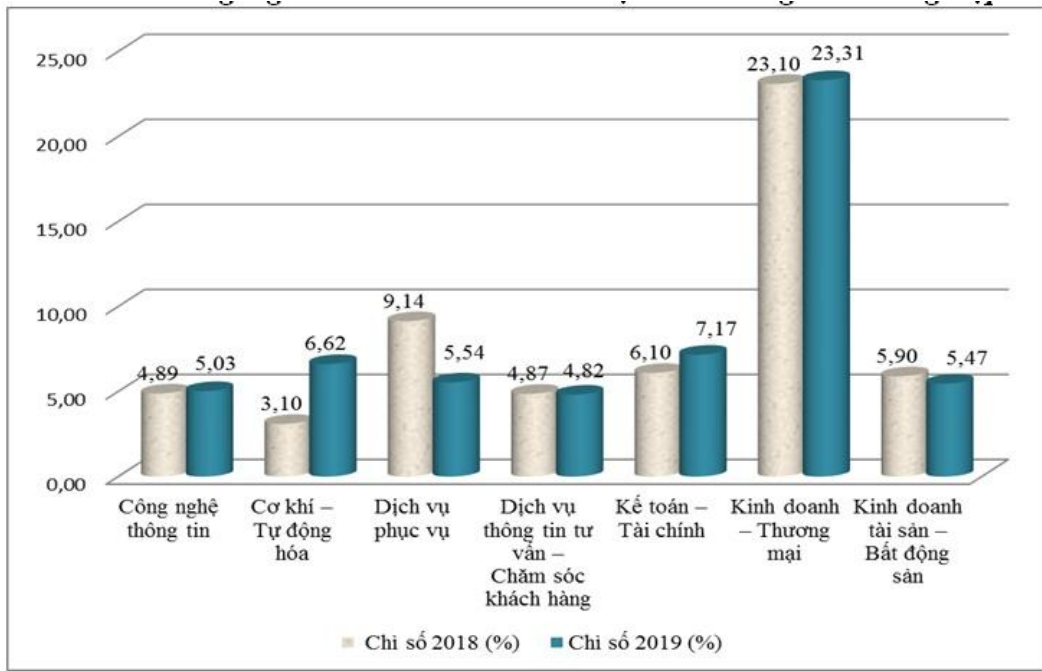
Nhu cầu tìm việc của người lao động tập trung một số ngành nghề có nhu cầu cao như: kinh doanh - thương mại (chiếm tỷ trọng 18,16%), tài chính - kế toán (11,16%), hành chính văn phòng (9,84%), vận tải (6,00%), công nghệ thông tin (5,33%), kiến trúc - công trình xây dựng (4,90%), cơ khí (4,72%) [4] (Hình 1).



Hình 1. Các ngành có nhu cầu tìm việc cao năm 2018, 2019 (%)

#### 2. NHU CẦU NHÂN LỰC CỦA DOANH NGHIỆP

Theo kết quả khảo sát 43.551 doanh nghiệp về nhu cầu nhân lực năm 2019, với 204.818 chỗ làm việc, nhu cầu nhân lực tập trung ở các ngành: kinh doanh - thương mại (23,31%), cơ khí - tự động hóa (6,62%), dịch vụ phục vụ (5,54%), kinh doanh tài sản - bất động sản (5,47%), công nghệ thông tin (5,03%), kế toán - tài chính (7,17%), dịch vụ thông tin tư vấn - chăm sóc khách hàng (4,82%) (Hình 2) [4]



Hình 2. Những ngành có nhu cầu nhân lực cao trong doanh nghiệp

Từ kết quả khảo sát của về nhu cầu nhân lực của người sử dụng lao động và nhu cầu tìm việc của người lao động cho thấy trên thị trường lao động, cung - cầu lao động trong những năm 2018- 2019 của khối ngành kinh tế luôn dẫn đầu.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP. HCM: từ năm 2020 đến giai đoạn 2025-2030, nhu cầu nhân lực cần qua đào tạo bình quân chiếm 85%. Trong đó nhu cầu nhân lực có sơ cấp nghề chiếm tỉ lệ 21%, trình độ trung cấp chiếm tỉ lệ 28%, trình độ cao đẳng chiếm 16%, trình độ đại học trở lên chiếm 18%. Trong đó, nhóm ngành nghề kỹ thuật công nghệ chiếm tỉ trọng 35%, nhóm ngành kinh tế - tài chính - ngân hàng - pháp luật - hành chính chiếm tỉ trọng 33%, nhóm ngành khoa học tự nhiên chiếm tỉ trọng 7%, các nhóm ngành khác chiếm tỉ trọng 3%-5% [4].

Nền kinh tế thị trường đã mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro nghề nghiệp, nếu không biết các ứng phó sẽ dẫn đến những hậu quả khó lường.

### III. RỦI RO NGHỀ NGHIỆP CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ HIỆN NAY

#### A. RỦI RO NGHỀ NGHIỆP CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ

Đối với cử nhân kinh tế, khi nói đến rủi ro nghề nghiệp, ngoài những rủi ro chủ quan và rủi ro khách quan, còn phải xét đến chi phí cơ hội.

##### 1. CHI PHÍ CƠ HỘI

Chi phí cơ hội là giá trị của phương án tốt nhất bị bỏ qua khi đưa ra các sự lựa chọn kinh tế [5]. Ví dụ, trong cơ hội chọn nơi làm việc, nếu muốn nhảy việc, thì phải tính đến những cơ hội của chỗ làm mới có đủ bù đắp những thiệt hại khi từ bỏ chỗ làm cũ: về thu nhập, về mối quan hệ giao thương, về kiến thức, kinh nghiệm,... Những cơ hội của chỗ làm cũ là chi phí cơ hội khi lựa chọn chỗ làm mới.

##### 2. RỦI RO NGHỀ NGHIỆP DO CHỦ QUAN CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ

Rủi ro nghề nghiệp do chủ quan của cử nhân kinh tế đa phần là từ những sự lựa chọn không đủ bù đắp cho chi phí cơ hội. Dòng đời của một cử nhân kinh tế có biết bao lần phải lựa chọn để ra quyết định: bắt đầu từ sự lựa chọn nơi làm việc, lựa chọn việc làm, lựa chọn người cộng sự, lựa chọn trường lớp, ngành học để bổ sung kiến thức, lựa chọn phương án sản xuất kinh doanh, lựa chọn dự án đầu tư sao cho có lợi nhất để phát triển doanh nghiệp... Vì thế, đối với cử nhân kinh tế có rất nhiều rủi ro nghề nghiệp do chủ quan, khi mà kết quả từ sự lựa chọn không đủ bù đắp cho chi phí cơ hội của sự lựa chọn đó.

### 3. RỦI RO NGHỀ NGHIỆP DO KHÁCH QUAN CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ

Rủi ro nghề nghiệp do khách quan của cử nhân kinh tế bị chi phối bởi quy luật cạnh tranh của xã hội và quy luật đào thải của khoa học.

#### a) Sự chi phối bởi quy luật cạnh tranh

Trong cạnh tranh thì “mạnh được, yếu thua”. Ngay từ khi khởi nghiệp, hoặc tìm việc làm, các cử nhân đã bị chi phối bởi quy luật này: ai có bằng cấp cao, biết nhiều ngôn ngữ, nhiều thành tích học tập, bằng điểm tốt, giao tiếp quan hệ tốt, thì xem như “mạnh” nên “được” và ngược lại thì “yếu” nên “thua”. Riêng đối với cử nhân kinh tế thì cuộc cạnh tranh này càng khốc liệt hơn, do số lượng tân cử nhân khối ngành kinh tế hàng năm là nhiều nhất so với các ngành khác. Vì thế rủi ro nghề nghiệp của cử nhân kinh tế là rất cao: rủi ro khi tìm việc làm; rủi ro khi làm việc: những sai sót trọng yếu trong nghiệp vụ, những cảm dỗ vật chất làm lệch lạc nhân tâm, những quyết định sai lầm trong kinh doanh, trong đầu tư dễ đưa đến vi phạm pháp luật, thiệt hại tài sản, dễ vướng vào vòng lao lý...

#### b) Sự chi phối bởi quy luật đào thải của khoa học

Theo quy luật đào thải của khoa học, thì những sự vật không phù hợp với thời đại thì sẽ bị đào thải, con người không tiếp cận được khoa học công nghệ tiên tiến cũng bị đào thải. Ngày nay, tác động của CMCN 4.0, con người không chỉ bị đào thải vì lạc hậu, mà còn bị đào thải vì sự thay thế của công nghệ bởi các phần mềm ứng dụng và robot. Trong lãnh vực kinh tế có rất nhiều phần mềm quản lý, trí tuệ nhân tạo thay thế con người, thì càng có nhiều rủi ro mất việc làm đến với cử nhân kinh tế, nếu không biết cập nhật bổ sung kiến thức cho phù hợp với thời đại.

### B. RỦI RO NGHỀ NGHIỆP CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ HIỆN NAY

Ngoài những rủi ro nghề nghiệp thường gặp của các cử nhân kinh tế như đã nêu trên, thì nhiều năm gần đây, công nghệ thông tin truyền thông qua mạng internet ngày càng gần gũi với đời sống thực tế, mang lại nhiều ích lợi cho người sử dụng với các thiết bị thông minh như điện thoại, máy tính,... mỗi người có thể thao tác trên điện thoại, máy tính để lập báo cáo, hoặc giao dịch mua bán, thanh toán,... Một người có thể cùng một lúc quản lý điều hành nhiều cửa hàng, hoặc có thể đồng thời làm việc cho nhiều công ty thông qua hệ thống camera quan sát và bộ điều khiển từ xa. Khi mà một người có thể làm được nhiều việc cùng một lúc, đồng nghĩa với việc làm mất cơ hội việc làm của nhiều người khác.

Cùng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, máy móc thay thế con người trong nhiều khâu quản lý sản xuất, kinh doanh, hoặc lao động trực tiếp,... dẫn đến rủi ro bị đào thải, rủi ro mất việc làm của người lao động ngày càng cao và cử nhân kinh tế cũng không ngoại lệ: đó là một trong những rủi ro nghề nghiệp của cử nhân kinh tế trong thời đại ngày nay.

#### 1. RỦI RO MẤT VIỆC LÀM CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ

Ứng dụng công nghệ 4.0 trong quy trình sản xuất sản phẩm: tất cả các bên trong chuỗi cung ứng chia sẻ dữ liệu từ các trang web sản xuất, phương tiện, kho hàng và cơ sở dữ liệu của họ trong thời gian thực (real time). Real time POS (Point of Sale) và dữ liệu hàng tồn kho được cập nhật liên tục để người dùng hiểu tình hình kinh doanh. Đơn đặt hàng khẩn cấp của khách hàng có thể được cập nhật kịp thời và đáp ứng sự hài lòng của khách hàng. Tình trạng và vị trí của sản phẩm có thể theo dõi và kiểm soát được. Chất lượng sản phẩm được kiểm soát tốt hơn và hàng tồn kho được quản lý tốt hơn. Cài đặt thiết bị được tự điều chỉnh dựa trên các vật liệu được sử dụng, sản phẩm được sản xuất và các điều kiện môi trường khác. Sản phẩm sản xuất hàng loạt được tùy chỉnh theo nhu cầu của từng khách hàng. Thiết bị có thể được giám sát từ xa và trực trực có thể được dự đoán chính xác [6].

Công nghệ có thể kết nối khách hàng - nhà cung cấp - đối tác - thiết bị sản xuất và sản phẩm trong suốt vòng đời của sản phẩm và dịch vụ. Vì thế, trước mắt là giảm nhiều lao động: kế toán kho, kế toán giá thành, thủ kho, nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm, nhân viên tiếp thị sản phẩm, cung tiêu sản phẩm, nhân viên, công nhân trực tiếp sản xuất sản phẩm...

#### 2. RỦI RO ĐẾN TỪ AN NINH MẠNG VÀ AN TOÀN SỐ

Công nghệ 4.0 ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), máy có thể thực hiện những nhiệm vụ như trí thông minh của con người, bao gồm cả lập kế hoạch, hiểu về ngôn ngữ, nhận dạng các đối tượng và âm thanh, học tập và giải quyết vấn đề [7]. Nhưng cũng chính AI được ứng dụng để thực hiện deep fakes: video giả và ghi âm thanh giống với thực tế [8] để lừa đảo. Ngoài ra, cũng còn có những rủi ro bị đánh cắp dữ liệu, những sự phá hoại của hacker tấn công bảo mật trên đám mây điện tử, hoặc lỗ hổng phần cứng...

Vì vậy, có những rủi ro đến từ an ninh mạng và an toàn số. Với những thay đổi về cách thức giao tiếp trên Internet cũng có những rủi ro về bảo mật thông tin cho cả các hệ thống và cá nhân con người, khi dữ liệu có ở khắp mọi nơi và được trao đổi thường xuyên giữa các hệ thống. Những rủi ro đến từ an ninh mạng và an toàn số làm cho các cử nhân kinh tế thuộc cấp quản lý có nhiều nguy cơ bị lừa đảo, phá hoại chuỗi sản xuất và tiêu thụ, dễ bị đánh cắp công nghệ, bản quyền...

### **3. RỦI RO MẮC BỆNH NGHỀ NGHIỆP**

Ứng dụng công nghệ 4.0, sự kết nối thường xuyên liên tục với điện thoại thông minh, máy tính, các cử nhân kinh tế tự cô lập khỏi những quan hệ xã hội thực; sự thụ động dễ dẫn đến nguy cơ béo phì; giảm chức năng quan sát, tư duy, suy ngẫm, nhận định; mất đi khả năng tự quyết đoán của một nhà quản lý trong đời sống – kinh tế - xã hội thực tại; dễ bị stress dẫn đến trầm cảm, gây nhiều hậu quả khó lường.

Cơ hội luôn hiện hữu xung quanh chúng ta, nhưng rủi ro cũng tiềm ẩn gần kề. Đối với các cử nhân kinh tế, mặc dù có nhiều cơ hội việc làm, nhưng rủi ro nghề nghiệp cũng không ít. Cần phải có giải pháp để ổn định việc làm, giảm rủi ro nghề nghiệp của cử nhân kinh tế.

## **IV. GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM RỦI RO NGHỀ NGHIỆP CỦA CỬ NHÂN KINH TẾ**

Một trong những giải pháp giảm rủi ro hiệu quả là phải tăng cơ hội. Cơ hội chỉ có thể tăng lên khi con người biết cách tạo ra cơ hội. Cơ hội tự nhiên có thể diễn ra ở nơi nào đó bất định về không gian và thời gian. Cơ hội tự nhiên thường đến từ may mắn, nên không phải ai cũng dễ dàng gặp được. Nếu cứ trông chờ vào cơ hội tự nhiên, thì con người không chủ động thực hiện mục tiêu trong mọi hoạt động của mình. Trong cuộc sống, con người cần phải biết tạo cơ hội, biết nắm bắt cơ hội thì mới giảm rủi ro và gặt hái nhiều thành công. Cơ hội được tạo ra bằng sự chuẩn bị kỹ lưỡng sẽ bền vững gấp nhiều lần so với những may mắn bất ngờ.

Để giảm rủi ro nghề nghiệp của các cử nhân kinh tế, cần phải tạo cơ hội việc làm để tăng cơ hội làm việc. Để tạo cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế cần được chuẩn bị kỹ lưỡng từ 2 phía: nhà trường và người học. Đây là giải pháp hữu hiệu để tăng cơ hội việc làm và giảm thiểu rủi ro nghề nghiệp cho các cử nhân kinh tế.

### **A. SỰ CHUẨN BỊ KỸ LƯƠNG TỪ PHÍA NHÀ TRƯỜNG**

Về phía nhà trường, chúng ta cần chuẩn bị kỹ lưỡng về cơ sở vật chất, chương trình đào tạo và nhân lực đào tạo (người dạy).

Nhà trường cần trang bị cơ sở vật chất phù hợp, môi trường học tập an toàn, xây dựng hạ tầng công nghệ hoàn chỉnh, trong đó, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin là quan trọng. Tạo điều kiện để ứng dụng công nghệ mới trong giảng dạy và học tập.

Chương trình đào tạo phải thường xuyên cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với thời đại và nhu cầu của thị trường lao động. Bổ sung những môn học có tính ứng dụng, thực hành để người học có thể làm được việc ngay khi là tân cử nhân. Người dạy phải có đủ kiến thức và phải liên tục cập nhật kiến thức chuyên môn, công nghệ hiện đại; phải thay đổi theo phương pháp giảng dạy tương tác, lấy người học làm trung tâm, đẩy mạnh sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với nhau; hướng dẫn cho người học phương pháp tự học và học tập suốt đời; hướng dẫn cho người học phương pháp tư duy, đánh giá các tình huống, các vấn đề phức tạp trong cuộc sống, qua đó hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề.

Nhà trường cần thành lập tổ chức quan hệ doanh nghiệp, để liên kết hợp tác với doanh nghiệp cho sinh viên kiến tập, thực tập và cung ứng lao động theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Bên cạnh đó cần tổ chức các lớp học mở phỏng để ứng dụng thực tế những nghiệp vụ kinh tế từ lý thuyết.

### **B. SỰ CHUẨN BỊ KỸ LƯƠNG TỪ PHÍA NGƯỜI HỌC**

Để thành công thì con người cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng ngay từ tuổi thiếu niên với những bài học vỡ lòng về đạo đức, nhân cách... đến khi vào học đường, thì phải tích cực lĩnh hội những kiến thức phổ thông căn bản, làm nền tảng để dễ dàng tiếp cận những kiến thức chuyên ngành ở bậc cao đẳng, đại học. Để trở thành các cử nhân kinh tế tương lai, người học càng phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng.

#### **1. CHUẨN BỊ KỸ LƯƠNG ĐỂ TĂNG CƠ HỘI VÀ NẮM BẮT CƠ HỘI**

Sự chuẩn bị kỹ lưỡng để tăng cơ hội: các cử nhân kinh tế tương lai phải luôn trau dồi kiến thức và kỹ năng cho bản thân để thích nghi trong thời đại công nghệ thông tin truyền thông, thời đại kỷ nguyên số, tăng cường xây dựng các mối quan hệ, tạo kế hoạch nghề nghiệp dài hạn, thiết lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp cho riêng mình: kiến thức, kỹ năng mềm và kỹ năng quản lý tài chính. Đối với các cựu cử nhân kinh tế thì còn phải rèn luyện thêm kỹ năng kiên nhẫn, cầu thị và học tập suốt đời.

Nhiều nghiên cứu của các chuyên gia đã rút ra được rằng: thành công của con người có 25% từ kiến thức cơ bản, những kỹ năng cứng, còn lại 75% là từ kinh nghiệm và những kỹ năng sống, còn gọi là kỹ năng mềm. Kinh nghiệm được rút ra từ thống kê, suy ngẫm thực tế, còn kỹ năng sống do tự bản thân con người rèn luyện, là kỹ năng hòa nhập, tương tác với xã hội, với cộng đồng và tập thể. Những kỹ năng sống phải được rèn luyện giáo dục từ trong gia đình ra ngoài xã hội, ngay từ tuổi thiếu niên với những bài học vỡ lòng đầy tính nhân văn,... Theo thời gian trong cuộc cạnh tranh sinh tồn, con người tự rèn luyện thêm các kỹ năng khác phù hợp từng hoàn cảnh. Khi lựa chọn để trở thành một cử nhân kinh tế, thì phải lựa chọn các cơ sở đào tạo có uy tín để học tập tích cực, nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế và ngoại ngữ, đồng thời trau dồi những kỹ năng như kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng ngôn ngữ, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thương lượng, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thương thuyết, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng chăm sóc khách hàng, kỹ năng trình bày, kỹ năng thư giãn, kỹ năng vượt qua khủng hoảng, kỹ năng sáng tạo và đổi mới, kỹ năng quản lý tài chính (tiêu dùng và dự trữ tài chính), lập quỹ dự phòng tài chính, kỹ năng xoay chuyển tình thế, biến rủi ro thành cơ hội... Khi đã chuẩn bị đa dạng các kiến thức, kỹ năng, xem như các cử nhân kinh tế đã chuẩn bị được quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp. Có như thế con người mới dễ hòa nhập vào cuộc sống ở mọi hoàn cảnh, cho dù thuận lợi hay khó khăn, cơ hội hay rủi ro.

Khi các cử nhân kinh tế đã trang bị những kiến thức vững vàng và kỹ năng sống phong phú, thì chất lượng của nguồn cung lao động tăng lên, tăng cơ hội việc làm và giảm rủi ro nghề nghiệp. Tuy nhiên, trong đời sống kinh tế - xã hội, có những rủi ro khách quan ngoài ý muốn không thể tránh khỏi. Khi đó, mỗi cá nhân phải học cách đối mặt để vượt qua và vượt lên chính mình.

## 2. CHUẨN BỊ KỸ LƯỢNG ĐỂ ĐỐI MẶT VỚI RỦI RO, VƯỢT LÊN CHÍNH MÌNH

Các giải pháp chuẩn bị kỹ lưỡng như đã nêu trên, giúp tăng cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế, vấn đề là phải nhận biết cơ hội để nắm bắt cơ hội, tránh được những rủi ro chủ quan. Còn lại, nếu những rủi ro có thể gặp phải trên thương trường, thì là những rủi ro tự nhiên, khách quan ngoài ý muốn. Khi đó, người trong cuộc phải hết sức bình tĩnh, tự tin để đối mặt với rủi ro, đồng thời vận dụng đến quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp để sửa sai, hoặc tự làm mới mình (học nghề, bổ sung kiến thức, xây dựng lại cơ sở vật chất, vận dụng các mối quan hệ giao thương,...) để khởi tạo lại sự nghiệp. Với niềm tin “Thất bại đơn giản chỉ là cơ hội để bắt đầu lại mọi thứ một cách thông minh hơn” (Henry Ford), từ những rủi ro gặp phải, các cử nhân kinh tế rút ra bài học kinh nghiệm, xem như đó là cái giá phải trả để có được trải nghiệm trên thương trường, để có cách hành xử tốt hơn, để thành công.

## V. KẾT LUẬN

Bài báo này luận giải những tác động tích cực của nền kinh tế mở, chuyển đổi và đang phát triển ở Việt Nam, cùng với những tiến bộ khoa học công nghệ hiện nay, đã mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế như cơ hội làm việc, cơ hội lựa chọn việc làm, cơ hội học tập trau dồi để thăng tiến, cơ hội làm giàu chính đáng... Tuy nhiên, cũng có những rủi ro nghề nghiệp khó lường đối với các cử nhân kinh tế; có những rủi ro do chủ quan, có những rủi ro do khách quan, ngày nay còn có những rủi ro bị thay thế bởi máy móc, rủi ro bị bệnh nghề nghiệp và những rủi ro từ an ninh mạng.

Qua đó, bài viết đã đề xuất giải pháp để giảm rủi ro là cần phải tạo cơ hội việc làm để tăng cơ hội làm việc. Để tạo cơ hội việc làm cho các cử nhân kinh tế cần được chuẩn bị kỹ lưỡng từ 2 phía: nhà trường và người học. Các cử nhân kinh tế khi đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, cộng hưởng từ những kiến thức của học đường và rèn luyện những kỹ năng sống phong phú, xem như đã tạo được quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp, đã chuẩn bị kỹ lưỡng để đối mặt với rủi ro, sẵn sàng vượt lên chính mình.

Khi cần thiết phải vận dụng đến quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp để khắc phục hậu quả hoặc chấn hưng lại từ vật chất đến tinh thần, để tự làm mới mình, tìm cơ hội mới. Bởi vì “cơ hội thường núp dưới cái bóng của rủi ro, hoặc thất bại tạm thời” [9, Tr.60] và thất bại chỉ là cơ hội để bắt đầu lại mọi thứ một cách thông minh hơn.

## VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (2019), Tình hình đăng ký doanh nghiệp, <https://dangkykinhdoanh.gov.vn/tin-tuc/597/5051/tinh-hinh-dang-ky-doanh-nghiep-nam-12/2019>.
- [2] Nguyễn Mai, *Việt Nam thu hút FDI: Cột mốc mới 2019 và dự báo 2020*, <http://baochinhphu.vn/Tin-noibat/Viet-Nam-thu-hut-FDI-Cot-moc-moi-2019-va-du-bao-2020/383537.vgp> (27/12/2019)
- [3] Bách khoa toàn thư mở, [https://vi.wikipedia.org/wiki/Rui\\_ro](https://vi.wikipedia.org/wiki/Rui_ro), 07/2018
- [4] Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP.HCM, <http://www.dubaonhanluchcmc.gov.vn/tin-tuc/8012.bao-cao-thi-truong-lao-dong-thanh-pho-ho-chi-minh-nam-2019>, (12/12/2019).



- [5] Bách khoa toàn thư mở, [https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi\\_ph%C3%AD\\_cơ\\_h%E1](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi_ph%C3%AD_cơ_h%E1), 10 tháng 6 năm 2020
- [6] Bách khoa toàn thư mở, [https://vi.wikipedia.org/wiki/Cach\\_mang\\_Cong\\_nghiep\\_lan\\_thu\\_tu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Cach_mang_Cong_nghiep_lan_thu_tu), 9 tháng 5 năm 2021.
- [7] Anonymous, *Sự khác biệt giữa Artificial Intelligence (AI), Machine Learning (ML), and Deep Learning (DL)* <https://noron.vn/post/su-khac-biet-giua-artificial-intelligence-ai-machine-learning-ml-and-deeplearning-dl-40ww29736p2z> (06/2018).
- [8] Anonymous, *The Biggest Cybersecurity Risks in 2020*, [https://www.vietsunshine.com.vn/2020/01/03/9-rui-ro-an-ninh-mang-lon-nhat-trong-nam-2020/\(03/01/2020\)](https://www.vietsunshine.com.vn/2020/01/03/9-rui-ro-an-ninh-mang-lon-nhat-trong-nam-2020/(03/01/2020)).
- [9] George Matthew Adams, *Không gì là không thể*, NXB Tổng hợp TP HCM, 2018.

## CAREER OPPORTUNITIES FOR ECONOMICS BACHELOR GRADUATES AND JOB RISKS NOW

Nguyen Thi Tuyet Nhu

**ABSTRACT-** In recent years, social and economic developments based on scientific and technological advancement has been offering many career opportunities especially for graduates with an Economics degree. However, besides opportunities, there are also many unexpected and implicit risks, as well as challenges for Economics bachelors in the dynamics of career competitions. Therefore, it is crucial that the newly Economics graduates can strive without relying on opportunities out of luck or being discouraged when facing challenges.

The paper generally elaborates many opportunities and risks for Economics bachelors in Vietnamese contemporary labor market, as well as suggests appropriate changes for schools and students to survive and further develop within such context. Hence, the paper wishes to share experiences and help Economics bachelors prepare properly in order to create and grasp opportunities, as well as overcome challenges in the path to success.

**Keywords**— Opportunities, risks; economic bachelor; the 4<sup>th</sup> industrial revolution



### Nguyen Thi Tuyet Nhu

Born in 1963, Doctor of Philosophy in Economics of Viet Nam National University - Ho Chi Minh City, 2009.  
English Bachelor degree of Hanoi University of Foreign Studies Saigon Languages and Business College, 1997